

Soạn bài Hoạt động ngữ văn - Ngữ văn lớp 7

Hướng dẫn soạn bài trang 147 SGK Ngữ Văn lớp 7 tập 2: Hoạt động ngữ văn - Đọc diễn cảm văn nghị luận.

1. Chuẩn bị ở nhà

Mỗi học sinh chọn một trong ba văn bản nghị luận sau để đọc diễn cảm:

- Văn bản 1: "*Tinh thần yêu nước của nhân dân ta*" của Hồ Chí Minh.
- Văn bản 2: "*Sự giàu đẹp của tiếng Việt*" của Đặng Thai Mai.
- Văn bản 4: "*Ý nghĩa văn chương*" của Hoài Thanh.

* Yêu cầu khi đọc diễn cảm văn nghị luận:

- Đọc đúng: phát âm đúng, ngắt câu đúng, mạch lạc, rõ ràng.
- Đọc diễn cảm văn nghị luận
- + Đọc diễn cảm trong văn nghị luận là thể hiện rõ, làm nổi bật các câu luận điểm, tư tưởng, tình cảm gây chú ý, các câu dẫn chứng.
- + Làm nổi bật giọng điệu riêng của từng văn bản.

2. Hoạt động trên lớp

Mỗi tổ cử người có giọng đọc hay nhất lớp đọc bài, các bạn khác nhận xét và thầy cô giáo đánh giá bài đọc của từng tổ.

* Văn bản 1: *Tinh thần yêu nước của nhân dân ta*

- Giọng chung toàn bài: Hào hùng, phấn chấn, dứt khoát, rõ ràng.

+ Phần 1:

- Hai câu đầu: Nhấn mạnh các từ ngữ: "nòng nài" → Giọng đọc khẳng định, chắc nịch.
- Câu 3.: Giọng mạnh, nhanh dần. Các câu cuối giọng chậm lại, nhỏ hơn, lưu ý các điệp ngữ đảo: "Dân tộc anh hùng" và "anh hùng dân tộc".

+ Phần 2:

- Đọc liền mạch, tốc độ nhanh hơn phần 1 một chút.

Soạn bài Hoạt động ngữ văn - Ngữ văn lớp 7

- Nhấn mạnh câu: “*Đồng bào ta ngày nay cũng rất xứng đáng với tổ tiên ta ngày trước*”
- Câu cuối đoạn: “*Những cử chỉ cao quý đó, tuy khác nhau nơi việc làm nhưng đều giống nhau nơi lòng yêu nước*” cần đọc nhấn giọng các từ "khác nhau", "giống nhau" để tỏ ý sơ kết, khái quát.

+ Đoạn kết bài: Giọng chậm hơn, nhấn mạnh các từ “*cũng như, nhưng*”. Hai câu cuối đoạn giọng giảng giải, khúc chiết.

* **Văn bản 2:** Sự giàu đẹp của tiếng Việt

- Giọng toàn bài: Đọc chậm rãi, điềm đạm, tình cảm, tự hào.

+ Đoạn 1: Hai câu đầu đọc chậm và rõ hơn, nhấn mạnh các từ ngữ: "tự hào", "tin tưởng".

+ Đoạn 2: Nhấn mạnh điệp từ "tiếng Việt" và từ ngữ mang tính chất giảng giải: “*nói thế cũng có nghĩa là nói rằng*”.

+ Đoạn 3: Đọc rõ ràng, khúc chiết, lưu ý các từ in nghiêng: "chất nhạc", "tiếng hay".

+ Đoạn 4: Đọc giọng khẳng định, vững chắc.

* **Văn bản 4:** Ý nghĩa văn chương

- Giọng đọc toàn bài: Chậm, trữ tình giản dị, tình cảm lắng và thâm thía.

+ Đoạn 1:

- Hai câu đầu: Giọng kể chuyện lâm li, buồn thương.
- Câu 3: Giọng tỉnh táo, khái quát.

+ Đoạn 2: Gọi lòng vị tha. Giọng tâm tình, thủ thỉ như lời trò chuyện.

+ Đoạn còn lại: Tiếp tục giọng tâm tình, thủ thỉ như đoạn 2.

* **Lưu ý:** Câu cuối cùng, giọng ngạc nhiên như không thể hình dung nổi được cảnh tượng nếu xảy ra.